

Số: 933/BVĐKT-TCKT
V/v đề nghị gửi thư báo giá dịch
vụ tư vấn thẩm định giá

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị thực hiện thẩm định giá.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh đang có nhu cầu tiếp nhận Báo giá để lựa chọn đơn vị thực hiện tư vấn thẩm định giá nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ, KHÁI QUÁT DỰ TOÁN MUA SẮM YÊU CẦU BÁO GIÁ TƯ VẤN:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh
2. Tên dự toán mua sắm: Mua dụng cụ phẫu thuật cắt amidal cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh.
3. Danh mục hàng hoá mua sắm đề nghị thẩm định giá: *(Có Phụ lục kèm theo).*
4. Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Gửi theo đường bưu điện/chuyển phát về địa chỉ: Nguyễn Thị Ngọc Bích - Phòng Tài chính kế toán - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, số 75 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Bắc Hà, Thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Số điện thoại: 083.8488.108.
 - Báo giá được bỏ trong túi đựng hồ sơ, bên ngoài ghi: **“Báo giá Tư vấn thẩm định giá chi phí: Mua dụng cụ phẫu thuật cắt amidal cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh”.**
5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09 giờ ngày 22/9/2025 đến trước 16 giờ ngày 30/9/2025.
6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày gửi báo giá.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ:

1. Danh mục dịch vụ tư vấn: Thẩm định giá chi phí mua dụng cụ phẫu thuật cắt amidal cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh.

2. Hồ sơ báo giá bao gồm:

- Bản báo giá dịch vụ tư vấn thẩm định giá.
- Hồ sơ năng lực của đơn vị gửi báo giá.

3. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, số 75 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Bắc Hà, Thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh thông báo để đơn vị được biết.

Rất mong sự hợp tác của Quý đơn vị. ✓

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Tôn Đức Quý

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HOÁ THẨM ĐỊNH GIÁ
Mua dụng cụ phẫu thuật cắt amidal cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh
(Kèm theo Công văn số 933 /BVĐKT-TCKT ngày 22/9/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh)

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mã sản phẩm	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Hãng/ nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng giá dự kiến (đồng)
BỘ DỤNG CỤ CẮT AMIDAL, MỖI BỘ GỒM CÓ:						BỘ	10	751.662.000
1	Bộ banh mở miệng Davis-Boyle gồm 4 lưỡi 2,3,4,5	Bộ banh mở miệng Davis-Boyle	49310-00	Bộ banh mở miệng Davis-Boyle, kết hợp gá đè răng với khoá tay cầm, gồm 4 lưỡi cong với ống hút. + Lưỡi cong Fig. 2, kích thước: 25x90mm + Lưỡi cong Fig. 3, kích thước: 25x75mm + Lưỡi cong Fig. 4, kích thước: 22x60mm + Lưỡi cong Fig. 5, kích thước: 20x25mm Tiệt trùng lên đến 134 độ C. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 5832-1, FDA, DQS (EU) 2017/745, GS1, chất liệu thép không gỉ.	REDA Instrumente GmbH, Đức	Cái	1	
2	Kẹp phẫu thuật Allis cong, 5x6T ≥ 22 cm (dùng để cặp tổ chức amygdal)	Kẹp phẫu thuật Allis 5x6T ≥ 22 cm	65120-22	Kẹp phẫu thuật Allis hàm cong 5x6 răng; chiều dài làm việc 22 cm, khoá tay cầm, tiệt trùng lên đến 134 độ C, tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 5832-1, FDA, DQS (EU) 2017/745, GS1, chất liệu thép không gỉ.	REDA Instrumente GmbH, Đức	Cái	1	
3	Kéo phẫu thuật Metzenbaum - Nelson cong ≥ 18cm	Kéo phẫu thuật Metzenbaum - Nelson cong ≥ 18cm	09283-18	Kích thước kéo dài 18cm, đầu cong, thân kéo nhỏ, tròn, mũi tù/tù, tiệt trùng lên đến 134 độ C, tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 5832-1, FDA, DQS (EU) 2017/745, GS1, chất liệu thép không gỉ.	REDA Instrumente GmbH, Đức	Cái	1	
4	Kéo phẫu thuật Standard ≥ 16.5cm	Kéo phẫu thuật Standard ≥ 16.5cm	09102-16	Kích thước kéo dài 16.5cm, đầu thẳng, mũi tù/tù, thân mảnh kiểu STANDARD, tiệt trùng lên đến 134 độ C, tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 5832-1, FDA, DQS (EU) 2017/745, GS1, chất liệu thép không gỉ.	REDA Instrumente GmbH, Đức	Cái	1	

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mã sản phẩm	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Hãng/ nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng giá dự kiến (đồng)
5	Kẹp phẫu thuật HEISS cong nhẹ, ≥ 20.0 cm	Kẹp phẫu thuật HEISS cong nhẹ, ≥ 20.0 cm	13391-20	Kích thước kẹp dài 20cm, đầu cong nhẹ, ngàm có răng cưa, khoá tay cầm, tiết trùng lên đến 134 độ C, tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 5832-1, FDA, DQS (EU) 2017/745, GS1, chất liệu thép không gỉ.	REDA Instrumente GmbH, Đức	Cái	1	
6	Kẹp khăn phẫu thuật Backaus. ≥ 13 cm	Kẹp khăn phẫu thuật Backaus. ≥ 13 cm	15111-13	Kích thước kẹp dài 13cm, đầu cong, hai răng nhọn, khoá tay cầm, tiết trùng lên đến 134 độ C, tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 5832-1, FDA, DQS (EU) 2017/745, GS1, chất liệu thép không gỉ.	REDA Instrumente GmbH, Đức	Cái	4	
7	Ống hút phẫu thuật Yankauer ≥ 27 cm	Ống hút phẫu thuật Yankauer ≥ 27 cm	05150-27	Kích thước dài 27cm, đường kính 2.0mm, thân cong, đầu nối Luer và đầu ống hút có thể tháo rời, tiết trùng lên đến 134 độ C, tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 5832-1, FDA, DQS (EU) 2017/745, GS1, chất liệu thép không gỉ.	REDA Instrumente GmbH, Đức	Cái	1	
8	Vén trụ amidan Hurd ≥ 6 mm-22.5cm	Vén trụ amidan Hurd ≥ 6 mm-22.5cm	51131-22	Kích thước dài 22cm, lưới rộng 6mm, tiết trùng lên đến 134 độ C, tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 5832-1, FDA, DQS (EU) 2017/745, GS1, chất liệu thép không gỉ.	REDA Instrumente GmbH, Đức	Cái	1	
9	Hộp hấp dụng cụ $\geq 285*280$ (màu đỏ)	Nắp hộp hấp dụng cụ $\geq 285*280$ (màu đỏ)	KYE 280/03	Chất liệu Hộp kim nhôm. Hộp đựng dụng cụ tiết trùng, đáy hộp kín 1/2, Container, kích thước $\geq 285 \times 280 \times 135$ mm, Kích thước nắp hộp $\geq 285 \times 28$ mm, màu đỏ, có lỗ màng lọc khử khuẩn, màng lọc 1/1, 3/4, 1/2 sử dụng trùng 2000 lần, khay lưới bảo quản dụng cụ, chất liệu thép không gỉ, kích thước: 255 x 250 x 100 mm, tiết trùng lên đến 134 độ C, tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 5832-1, FDA, DQS (EU) 2017/745,	REDA Instrumente GmbH, Đức	Cái	1	
Tổng cộng: 9 danh mục								